

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

ĐẾN Số: **2425**
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
Ngày: **29/04/2021**
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Chuyên:.....Số: **13** /NQ-HĐND

Bắc Kạn, ngày **28** tháng 4 năm 2021

Số và ký hiệu HS:.....

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Bắc Kạn
đến năm 2025, định hướng đến năm 2030**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 20

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Xét Tờ trình số 27/TTr-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Quan điểm phát triển nhà ở

Chính sách phát triển nhà ở là một trong những nội dung quan trọng trong chính sách phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Kạn nhằm bảo đảm an sinh xã hội, góp phần ổn định chính trị - xã hội và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh phải tuân thủ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở sử dụng tiết kiệm các nguồn lực, đặc biệt là tài nguyên đất đai; tăng cường công tác quản lý xây dựng nhà ở. Từng bước nâng cao chất lượng và diện tích nhà ở, góp phần phát triển đô thị, nông thôn bền vững theo hướng văn minh, hiện đại phù hợp với bản sắc địa phương.

Phát triển nhà ở trên địa bàn phải đảm bảo sự bền vững, gắn với việc bảo tồn, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh; đảm bảo có hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ, giữ gìn sự cân bằng sinh thái, bảo vệ cảnh quan, môi trường.

2. Định hướng phát triển nhà ở

a) Phát triển nhà ở khu vực đô thị:

- Các đô thị vùng trung tâm (*thành phố Bắc Kạn, thị trấn Đồng Tâm, thị trấn Bằng Lũng, thị trấn Chợ Rã, thị trấn Phủ Thông, thị trấn Yên Lạc*): Ưu tiên phát triển nhà ở theo các dự án, phát triển nhà ở khu dân cư mới tuân thủ các quy hoạch xây dựng được phê duyệt; nâng cấp cải tạo các khu nhà ở hiện có, kết hợp với chỉnh trang đô thị; phát triển mới nhà ở đảm bảo chất lượng đạt kiên cố hoặc bán kiên cố, không để phát sinh mới nhà ở thiếu kiên cố và nhà ở đơn sơ.

- Các đô thị khác: Quy hoạch, định hướng phát triển nhà ở theo mô hình khu dân cư đô thị tập trung; thực hiện phát triển nhà ở theo hướng giữ mật độ xây dựng thấp. Các đô thị dự kiến hình thành như thị trấn Vân Tùng, Bộc Bó quy hoạch phát triển nhà ở theo hướng hiện đại kết hợp giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống, đồng thời nâng cao công tác quản lý nhà nước trong phát triển nhà ở tỉnh Bắc Kạn.

b) Phát triển nhà ở khu vực nông thôn: Phát triển nhà ở gắn liền với việc thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới theo hướng tập trung tại khu vực trung tâm các xã, kết hợp giữa xây mới và cải tạo chỉnh trang nâng cao chất lượng nhà ở.

3. Mục tiêu phát triển nhà ở

a) Mục tiêu phát triển nhà ở đến năm 2025:

- Phấn đấu phát triển mới 1.061.000 m² sàn nhà ở, nâng tổng diện tích sàn nhà ở toàn tỉnh lên 8.646.000 m². Trong đó: Nhà ở thương mại 106.080 m²; nhà ở xã hội 18.000 m²; nhà ở do dân tự xây dựng: 936.717 m².

- Diện tích nhà ở bình quân đầu người toàn tỉnh đến năm 2025 đạt 26,4 m² sàn/người, khu vực đô thị là 32,0 m² sàn/người và khu vực nông thôn là 24,5 m² sàn/người.

- Nhà ở phát triển mới phải đảm bảo đạt chất lượng từ bán kiên cố trở lên, không để phát sinh mới và giảm tỷ lệ nhà ở thiếu kiên cố và đơn sơ xuống dưới 23,1%.

- Tổng quỹ đất để xây dựng 179 ha; tổng nguồn vốn 6.283 tỷ đồng.

- Thực hiện có hiệu quả các chương trình hỗ trợ về nhà ở của Chính phủ.

b) Mục tiêu phát triển nhà ở đến năm 2030:

- Phân đầu phát triển mới 1.509.000 m² sàn nhà ở, nâng tổng diện tích sàn nhà ở toàn tỉnh lên 10.155.000 m². Trong đó: Nhà ở thương mại 226.346 m²; nhà ở xã hội 33.000 m²; nhà ở do dân tự xây dựng 1.249.625 m².

- Diện tích nhà ở bình quân đầu người toàn tỉnh đến năm 2030 đạt 29,9 m² sàn/người, khu vực đô thị là 34,8 m² sàn/người và khu vực nông thôn là 27,7 m² sàn/người.

- Nhà ở phát triển mới phải đảm bảo đạt chất lượng từ bán kiên cố trở lên, giảm tỷ lệ nhà ở thiếu kiên cố, đơn sơ xuống dưới 18,9%.

- Tổng quỹ đất để xây dựng 304 ha; tổng nguồn vốn 9.444 tỷ đồng.

4. Các giải pháp chính thực hiện Chương trình

a) Giải pháp về cơ chế chính sách:

Nghiên cứu, thực hiện tốt các cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư để huy động vốn phát triển hạ tầng đô thị, khu dân cư, chú trọng xã hội hóa đầu tư xây dựng. Có cơ chế ưu đãi đối với các dự án phát triển nhà ở xã hội phù hợp với các quy định của pháp luật và điều kiện thực tế tại địa phương.

b) Giải pháp về đất ở:

Dành quỹ đất cho việc phát triển nhà ở, đảm bảo tỉ lệ giữa mật độ dân cư với diện tích đất của khu vực phù hợp với tiến trình đô thị hoá của thành phố, các khu trung tâm trong đó đặc biệt quan tâm tới quỹ đất để bố trí tái định cư phục vụ cho nhu cầu xây dựng cơ sở hạ tầng và chỉnh trang đô thị. Tăng cường công tác quản lý đất hành lang giao thông các tuyến đường mới mở, từng bước giải quyết tồn tại xây dựng nhà vi phạm hành lang của giai đoạn trước đây.

c) Giải pháp về kiến trúc quy hoạch:

Thực hiện đầy đủ về công tác quản lý quy hoạch, kiến trúc; công bố công khai các đồ án quy hoạch xây dựng và thiết kế đô thị nhằm thu hút đầu tư. Xác định và công bố các khu vực, quỹ đất được phép xây dựng nhà ở theo quy hoạch làm cơ sở triển khai thực hiện các dự án chỉnh trang khu dân cư, phát triển nhà ở, tạo điều kiện cho cá nhân, hộ gia đình xây dựng, cải tạo nhà ở phù hợp quy hoạch.


d) Các giải pháp về vốn:

Chủ yếu là thu hút các nhà đầu tư, tăng cường huy động nguồn vốn xã hội hóa; tận dụng tối đa các nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương, vốn vay từ ngân hàng tín dụng, nguồn vốn huy động hợp pháp từ các đơn vị, tổ chức kinh tế, nhà hảo tâm và vận động cộng đồng để xây dựng nhà ở cho hộ gia đình chính sách, hộ có công, hộ nghèo khó khăn về nhà ở. Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, chủ đầu tư xây dựng các dự án nhà ở cho người có thu nhập thấp tại đô thị tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi giảm giá thành xây dựng, giúp các đối tượng xã hội có nhu cầu với nhà ở.

Tạo môi trường, chính sách thuận lợi để khuyến khích các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư xây dựng nhà ở vào tỉnh Bắc Kạn bằng cách tăng cường xúc tiến thương mại, cải tiến, đơn giản hóa các thủ tục hành chính.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Bắc Kạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khóa IX, kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 28 tháng 4 năm 2021./. 

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Xây dựng;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Kạn;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện (Thành) ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu VT, HS.



CHỦ TỊCH



Phương Thị Thanh